

Bản án số: 335/2020/HSST
Ngày 10-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Quang Độ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Cường và bà Hồ Thị Lan

Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân TP H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2020 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 345/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 337/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo.

Nguyễn Thị Mai P, sinh này 14/11/1966, tại Móng Cái, Quảng Ninh; Nơi cư trú: Tổ 6, khu 6, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; Tạm trú: Tổ 7, khu 2, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Điều dưỡng; trình độ văn hoá (học vấn): 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đoàn thể: Bị xóa tên Đảng viên đảng cộng sản Việt Nam ngày 25/9/2020; con ông: Nguyễn Ngọc H (đã chết) và bà: Nguyễn Thị Kim C; Có chồng, đã ly hôn và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Hiện tại ngoại. Vắng mặt tại phiên toà (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị hại: Bà Lê Thị Đ, sinh năm 1940 (đã chết).

Địa chỉ: Tổ 3, khu 6, phường B, TP H, tỉnh Quảng Ninh.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Đàm Hải N, sinh năm 1969 - là người đại diện theo ủy quyền của Ông Đàm Văn N và anh Đàm Hải L (Theo giấy ủy quyền ngày 12/6/2020 được UBND phường B chứng thực số 706 quyền số 02/2020-SCT/CK,ĐC).

Địa chỉ: Tổ 3, khu 6, phường B, TP H, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt tại phiên toà (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 15 phút, ngày 16/5/2020, bị cáo Nguyễn Thị Mai P (có giấy phép lái xe hạng B2 theo quy định) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu VINFAST, màu trắng, biển kiểm soát (BKS) 14A – 405.52 đi trên đường H, theo hướng vòng xuyên 368 về phía ngã ba V. Khi đi Đ đoạn thuộc tổ 4B, khu 5A, phường B, thành phố H (đường hai chiều, trong khu đông dân cư) bị cáo đã không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn với xe chạy liền trước và chạy quá tốc độ quy định nên đã đâm vào phía bên trái xe đạp mini do bà Lê Thị Đ điều khiển đi phía trước cùng chiều đang chuyển hướng rẽ trái, gây tai nạn.

Hậu quả bà Lê Thị Đ bị thương nặng, Đ 10 giờ 15 phút ngày 16/5/2020 thì tử vong tại Bệnh viện B, thành phố H. Xe ô tô biển kiểm soát 14A-405.52 và xe đạp mini màu xanh bị hư hỏng.

Khám nghiệm hiện trường xác định: Ban ngày, trời nắng, không mưa, mặt đường khô. Nơi xảy ra tai nạn là đường H nằm trong khu vực nội đô thị, đường hai chiều, mặt đường bê tông nhựa, rộng 13,5 mét, thẳng, không dốc. Giữa đường có vạch sơn đôi song song nét đứt màu trắng phân chia hai phần đường. Phần đường hướng vòng xuyên 368 đi ngã ba V rộng 6,85 mét được phân chia thành 02 làn đường bằng các vạch sơn kẻ đường màu trắng. Trên vỉa hè bên phải hướng đi ngã ba V có cắm biển báo: Điểm dừng xe buýt (biển số I.434a). Xe ô tô biển kiểm soát 14A - 405.52 đỗ, đầu xe hướng về phía đi ngã ba V và chệch sang trái, từ má ngoài lốp bánh trước bên phải và má ngoài lốp bánh sau bên phải xe đo Đ mép đường bên phải hướng vòng xuyên 368 đi ngã 3 V lần lượt là 5,3 mét và 5,08 mét. Cách đầu trục bánh trước bên trái xe ô tô 1,78 mét về phía đi vòng xuyên 368, trên mặt đường có đám tỳ vết trượt mất bụi, dính đậu phụ trên diện (2,15 x 0,8) mét có hướng từ phía vòng xuyên 368 về phía ngã ba V và chệch sang trái. Từ điểm đầu và điểm cuối vết đo Đ mép đường lần lượt là 7,45 mét và 7,85 mét. Cách điểm đầu vết tỳ vết trượt mất bụi 4,37 mét về phía đi ngã ba V, trên mặt đường có vết xước không liên tục kích thước (11,8x0,06) mét có hướng từ phía vòng xuyên 368 về phía ngã ba V và chệch sang trái. Từ điểm đầu vết đo Đ mép đường là 9,4 mét, cuối vết trùng với mép đường bên trái hướng đi ngã ba V. Cách đầu trục bánh trước bên trái xe ô tô 4,25 mét về phía đi ngã 3 V, trên mặt đường có đám máu không rõ hình kích thước (1,3x0,7) mét, tâm đám máu cách mép đường 7,3 mét.

Kết quả khám nghiệm xe ô tô biển kiểm soát 14A- 405. 52 thể hiện: Phía bên phải ba - đờ - xóc trước, mặt ca lăng có đám vết tỳ xước nứt vỡ nhựa rải rác dính chất màu xanh, dạng rỉ sắt hướng từ trước về sau trên diện (47x48) cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 18 cm. Phía bên trái ba - đờ - xóc trước có vết tỳ xước nhựa rải rác dính chất màu xanh, hướng từ trước về sau trong diện (12x5,5)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 46 cm. Mặt trước biển số trước có đám vết tỳ xước nhựa, kim loại rải rác dính chất màu xanh diện (38,5x10,5) cm. Phần phía trước nắp capo có đám vết tỳ xước bẹp lõm kim loại hướng trước về sau trong diện (27x10) cm. Mặt trên phía bên trái nắp capo có đám vết tỳ chùi mất bụi xước sơn, rải rác dính chất màu đen diện (36x9)cm. Kính chắn gió trước nứt vỡ mạng nhện hướng từ ngoài vào trong. Mặt trên vết rạn dính nhiều sợi tóc màu đen, trắng. Kỹ thuật an toàn P tiện: Hệ thống lái, đèn, còi, phanh, lốp, gạt mưa đầy đủ, kiểm tra thấy có tác dụng.

Kết quả khám nghiệm xe đạp mini màu xanh thể hiện: Phần phía trước bên trái rọ xe bị mài xước, bệp mốp kim loại chiều hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 87 cm. Mặt trên đầu ngoài nắm tay cầm ghi đông bên trái có vết mài xước nhựa kích thước (2,5x0,3)cm chiều hướng từ dưới lên trên, từ trái sang phải, điểm thấp nhất cách đất 93,5 cm. Mặt sau chắn bùn bánh trước bị tỳ xước sơn. Cạnh ngoài bàn đạp bên trái bị mài xước nhựa. Phần phía sau bên trái yên xe có vết tỳ xước cao su, rải rác dính chất màu trắng diện (10x4,5)cm. Góc ba ga bị đẩy cong từ sau về trước, từ trái sang phải. Giá đỡ bên trái gác- ba -ga bị cong hướng từ sau về trước, mặt ngoài bị tỳ xước bong gỉ sắt, điểm thấp nhất cách mặt đất 42 cm. Đầu bên trái trục bánh sau xe và phía bên trái chân chống xe bị mài xước kim loại dính chất bột màu trắng. Chấn bùn bánh sau bị cong hướng từ sau về trước, từ trái sang phải tỳ sát vào bánh sau xe, mặt sau chấn bùn bánh sau bị tỳ xước sơn kích thước (3,5x1)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 48,5 cm. Cạnh bên trái đèn phản quang gắn trên chấn bùn bánh sau bị tỳ xước vỡ nhựa.

Biên bản khám nghiệm tử thi bà Lê Thị Đ thể hiện: đầu, mặt, cổ bầm tím sung nề vùng thái dương trái kích thước (8x7)cm, khám nắn thấy vỡ xương thái dương trái kích thước (8x1) cm dạng vỡ lún, hai mắt khép, đồng tử giãn, chảy máu ông tai phải, ông tai trái khô. Tứ chi bầm tím mặt sau 1/3 dưới cánh tay trái kích thước (5x4)cm; bầm tím mu bàn tay trái kích thước (7x5)cm. Bầm tím mặt sau 1/3 giữa đùi phải kích thước (4x2)cm cách gót chân 48 cm. Ngực, bụng, lưng, mông không có thương tích do ngoại lực tác động.

Bản kết luận giám định số 516/KLGD ngày 19/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Nguyên nhân chết của bà Lê Thị Đ do chấn thương sọ não.

Tại Bản kết luận định giá tài sản 123/KLDG ngày 10/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố H xác định: Giá trị thiệt hại của xe đạp mini màu sơn xanh, số khung: 8JM67904 là 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng).

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở, trong máu và ma túy trong nước tiểu của Nguyễn Thị Mai P xác định không có nồng độ cồn trong hơi thở, trong máu và âm tính với các chất ma túy.

Trên xe ô tô biển kiểm soát 14A - 405.52 của bị cáo có gắn thiết bị camera hành trình thể hiện: Xe ô tô di chuyển theo hướng vòng xuyên 368 về phía ngã ba V và đi làn thứ hai tính từ mép đường bên phải theo hướng đi, phía trước ở làn đường bên phải có 01 chiếc xe đạp do 01 người phụ nữ điều khiển đi cùng chiều chuyển hướng rẽ trái sang ngang đường, phần đầu xe ô tô đã đâm vào ngang bên trái xe đạp làm người điều khiển văng lên nắp cabin và kính chắn gió xe còn xe đạp văng ra đường. Tại thời điểm xảy ra tai nạn tốc độ hiển thị trên camera hành trình của xe ô tô biển kiểm soát 14A - 405.52 là 64 km/h.

Nguyên nhân dẫn Đ vụ tai nạn là do bị cáo Nguyễn Thị Mai P điều khiển xe ô tô không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn với xe chạy liền trước và chạy quá tốc độ quy định trong khu đông dân cư (đường nội đô thị), đã vi phạm khoản 1 Điều 12 của Luật giao thông đường bộ và Điều 6 Thông tư số 31 ngày 29/8/2019, của Bộ Giao thông vận tải.

Điều 12 Luật giao thông đường bộ quy định:

“1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo “Cự ly tối thiểu giữa hai xe” phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo.”

Điều 6 Thông tư số 31 ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định:

“ Tốc độ tối đa cho phép cơ giới tham gia giao thông trong khu vực đông dân cư (trừ đường cao tốc)

Các P tiện xe cơ giới, trừ các xe được quy định tại Điều 8 Thông tư này: Tốc độ tối đa (km/h):. Đường đôi; đường một chiều có từ hai làn xe cơ giới trở lên là 60km/h; Đường hai chiều; đường một chiều có một làn xe cơ giới là 50 km/h.”.

Tại bản Cáo trạng số: 308/CT-VKSHL ngày 08/10/2020, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Mai P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mai P từ 12 tháng Đ 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng Đ 30 tháng về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Giao bị cáo Nguyễn Thị Mai P cho Ủy ban nhân dân phường Hùng Thắng, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh nơi bị cáo tạm trú và gia đình có trách nhiệm phối hợp trong việc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã trả lại chiếc xe ô tô biển kiểm sát 14A - 405.52 cho bị cáo Nguyễn Thị Mai P và chiếc xe đạp mini cho đại diện gia đình bà Lê Thị Đ, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét. Đối với giấy phép lái xe của bị cáo cần tuyên trả cho bị cáo

Về phần dân sự: Bị cáo Nguyễn Thị Mai P đã bồi thường cho gia đình bị hại bà Lê Thị Đ là 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng). Đại diện gia đình bà Đ không yêu cầu bị cáo P bồi thường thêm khoản tiền nào khác và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo P.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, phù hợp với các

quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Thị Mai P đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo P vắng mặt, nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, trong đơn thừa nhận bản cáo trạng đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do vậy, Hội đồng xét xử xác định được như sau:

Khoảng 07 giờ 15 phút, ngày 16/5/2020, bị cáo Nguyễn Thị Mai P (có giấy phép lái xe hạng B2 theo quy định) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu VINFAST, màu trắng, biển kiểm soát (BKS) 14A – 405.52 đi trên đường H, theo hướng vòng xuyên 368 về phía ngã ba V. Khi đi Đ đoạn đường thuộc tổ 4B, khu 5A, phường B, thành phố H (đường hai chiều, trong khu đông dân cư) bị cáo đã không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn với xe chạy liền trước, khi nhìn thấy bà Đ đi xe đạp bắt đầu chuyển hướng thì khoảng cách giữa xe ô tô với xe đạp là 53,4m và chạy quá tốc độ quy định, đi với tốc độ 64km/h, đã vi phạm khoản 1 Điều 12 của Luật giao thông đường bộ và Điều 6 Thông tư số 31 ngày 29/8/2019, của Bộ Giao thông vận tải, nên đã đâm vào phía bên trái xe đạp mini do bà Lê Thị Đ điều khiển đi phía trước cùng chiều đang chuyển hướng rẽ trái, gây tai nạn.

Hậu quả bà Lê Thị Đ bị thương nặng, Đ 10 giờ 15 phút ngày 16/5/2020 thì tử vong tại Bệnh viện B, thành phố H. Xe ô tô biển kiểm soát 14A-405.52 và xe đạp mini màu xanh bị hư hỏng.

Lời khai nhận tội của bị cáo có trong hồ sơ còn phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ như: Sơ đồ hiện trường; biên bản, bản ảnh khám nghiệm hiện trường; biên bản, bản ảnh khám nghiệm P tiện liên quan đến tai nạn giao thông; biên bản khám nghiệm tử thi; kết luận giám định pháp y về tử thi, bản kết luận định giá tài sản. Ngoài ra còn được chứng minh bằng clip được sao từ camera hành trình của xe ô tô biển kiểm soát 14A-405.52 do bị cáo điều khiển, ghi lại hình ảnh bị cáo P điều khiển xe gây tai nạn (đã sao lưu dữ liệu điện tử từ hệ thống camera lưu trong hồ sơ vụ án)

Hành vi này của bị cáo P đã vi phạm khoản 1 Điều 12 của Luật giao thông đường bộ và Điều 6 Thông tư số 31 ngày 29/8/2019, của Bộ Giao thông vận tải.

Như vậy, với các chứng cứ nêu trên đã đủ cơ sở kết luận: Hồi 07 giờ 15 phút ngày 16/5/2020, tại đoạn đường thuộc tổ 4B, khu 5A, phường B, thành phố H (đường hai chiều, trong khu đông dân cư), bị cáo Nguyễn Thị Mai P (có giấy phép lái xe hợp lệ) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 14A - 405.52 không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn với xe chạy liền trước và chạy quá tốc độ quy định nên đã đâm vào phía bên trái xe đạp mini do bà Lê Thị Đ, điều khiển đi phía trước cùng chiều đang chuyển hướng rẽ trái, gây tai nạn. Hậu quả bà Lê Thị Đ bị tử vong; Xe đạp mini màu xanh bị hư hỏng, thiệt hại 50.000đ (năm mươi nghìn đồng). Hành vi này của bị cáo Nguyễn Thị Mai P phạm tội “vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm Đ trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng và tài

sản của người khác. Bị cáo có giấy phép lái xe, bản thân biết rõ các qui định của pháp luật khi tham gia giao thông đường bộ, nhưng bị cáo đã không tuân thủ quy định của pháp luật. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã tự nguyện bồi thường cho đại diện của người bị hại số tiền 200 triệu đồng và khắc phục toàn bộ các thiệt hại về tài sản do tai nạn gây ra. Đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mặt khác, bị cáo có bố là ông Nguyễn Ngọc Hàm được nhà nước tặng thưởng danh hiệu Anh hùng lao động và Huân chương lao động hạng nhất. Ngoài ra, đối với bà Lê Thị Đ cũng có một phần lỗi là điều khiển xe đạp chuyên hướng không chú ý quan sát, không bảo đảm an toàn. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tương ứng quy định tại Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét toàn diện nội dung vụ án, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, xét thấy không cần thiết buộc bị cáo phải cách ly xã hội, mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa P nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đảm bảo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Xã hội chủ nghĩa.

[7] Xét về phần dân sự (Bồi thường): Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Thị Mai P đã bồi thường cho đại diện gia đình người bị hại số tiền 200 triệu đồng và khắc phục toàn bộ các thiệt hại về tài sản do tai nạn gây ra. Đại diện người bị hại vắng mặt tại phiên toà, nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, trong đơn không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản tiền nào khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét;

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử thấy đề nghị này phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Vật chứng vụ án: Xe ô tô biển kiểm soát 14A - 405.52 và xe đạp mini màu xanh Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã trả cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không đề cập.

Đối với Giấy phép lái xe hạng B2 số 221089000268 do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 15/4/2013 có giá trị Đ ngày 15/4/2023, đây không phải là vật chứng của vụ án, nên cần tuyên trả bị cáo.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106; điểm d khoản 1 Điều 125; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của

Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Mai P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mai P 12 tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 24 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Mai P cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh (Nơi bị cáo đăng ký tạm trú) giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Thị Mai P có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa P trong việc giám sát, giáo dục bị cáo P.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Hủy biện pháp ngăn chặn là Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 138/2020/HSST-LCĐKNCT ngày 21/10/2020 của Tòa án nhân dân thành phố H đối với bị cáo Nguyễn Thị Mai P.

Trả bị cáo Nguyễn Thị Mai P Giấy phép lái xe hạng B2 số 221089000268 do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 15/4/2013.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Mai P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại;
- VKSNDTPHL, Công an TP H;
- VKSND; TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Độ